

Bản án số: 97/2023/HSST  
Ngày: 27 - 10 - 2023.

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚC THỌ - TP HÀ NỘI.**

**- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Minh Loan

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thu Hương

Bà Nguyễn Thị Phương Lan

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Ngô Thị Mơ – Thư ký Toà án nhân dân huyện Phúc Thọ, TP Hà Nội.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:** Bà Khuất Thị Mỹ Dung – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 10 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Phúc Thọ mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 86/HSST ngày 01 tháng 10 năm 2023 đối với các bị cáo:

**1. KHUẤT HỮU H**, sinh ngày 10 tháng 4 năm 1990 tại xã Th, huyện P, TP Hà Nội. Trú tại: Thôn B, xã Th, huyện P, TP Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: Lớp 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không. Con ông Khuất Hữu H2 và bà Nguyễn Thị T; Vợ: Bùi Thị H3; Con: Có 03 con, lớn nhất sinh năm 2012, nhỏ nhất sinh năm 2019; Tiền án, tiền sự: không; Tạm giữ: từ ngày 23/6/2023 đến ngày 28/6/2023 được thay đổi biện pháp ngăn chặn; Tạm giam: không (theo danh chỉ bản số 289 lập ngày 29/6/2023). Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

**2. NGUYỄN DUY M**, sinh ngày 20 tháng 10 năm 1990 tại xã Th, huyện P, TP Hà Nội; Trú tại: Thôn D, xã Th, huyện P, TP Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: Lớp 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông Nguyễn Duy H4 và bà Nguyễn Thị Th; Vợ: Bùi Thu Tr; Con: Có 02 con, lớn sinh năm 2020, nhỏ sinh năm 2022; Tiền án, tiền sự: không;

Nhân thân: Theo bản án số 08/2018/HSST ngày 27/4/2018, Tòa án nhân dân huyện Phúc Thọ xử phạt Nguyễn Duy M 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng về tội Đánh bạc. Đã chấp hành xong thời gian thử thách ngày (đã được xóa án tích);

Tạm giữ: từ ngày 21/6/2023 đến ngày 28/6/2023, được thay đổi biện pháp ngăn chặn. (theo danh chỉ bản số 287 lập ngày 29/6/2023). Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên toà.

**3. KHUẤT VĂN H1**, sinh ngày 27 tháng 7 năm 1992 tại xã Th, huyện P, TP Hà Nội; Trú tại: Thôn T, xã Th, huyện P, TP Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: Lớp 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông Khuất Văn T1 và bà Nguyễn Thị M1; Vợ: Cao Thị Thu H5; Con: Có 02 con, lớn sinh năm 2013, nhỏ sinh năm 2016; Tiền án, tiền sự: không; Tạm giữ: từ ngày 21/6/2023 đến ngày 28/6/2023, được thay đổi biện pháp ngăn chặn. (theo danh chỉ bản số 288 lập ngày 29/6/2023). Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên toà.

**4. TRẦN VĂN S**, sinh ngày 14 tháng 9 năm 1993 tại phường Ph, quận H, TP Hà Nội; Trú tại: Tổ 15, phường Ph, quận H, TP Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: Lớp 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông Trần Văn Th1 và bà Bùi Thị H6; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: không; Tạm giữ, tạm giam: Không. (theo danh chỉ bản số 291 lập ngày 30/6/2023). Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên toà.

**5. LÊ HUY N**, sinh ngày 03 tháng 4 năm 1993 tại xã TX, huyện Đ, TP Hà Nội; Trú tại: Cụm 5, xã TX, huyện Đ, TP Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: Lớp 08/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông Lê Văn Nh và bà Trần Thị H7; Vợ: Trần Thị Thu H8; Con: Có 02 con, lớn sinh năm 2014, nhỏ sinh năm 2016; Tiền án, tiền sự: không; Tạm giữ: từ ngày 21/6/2023 đến ngày 28/6/2023, được thay đổi biện pháp ngăn chặn. (theo danh chỉ bản số 286 lập ngày 29/6/2023). Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên toà.

*Người làm chứng:*

**Bà Nguyễn Thị M2**, sinh năm 1969 (Vắng mặt)

HKTT: Thôn B, xã Th, huyện P, TP Hà Nội;

## **NHẬN THẤY**

Các bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện P truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 01 giờ 00 phút, ngày 21/6/2023, Đội Cảnh sát hình sự Công an huyện Phúc Thọ phát hiện bắt quả tang một số đối tượng đánh bạc, sát phạt nhau bằng tiền dưới hình thức xóc đĩa tại trang trại của nhà bà Nguyễn Thị M2 (sinh năm 1969, trú tại thôn B, xã Th, huyện P, Hà Nội). Quá trình bắt giữ, lợi dụng đêm tối, địa hình rộng, nhiều vật che khuất, một số đối tượng liên quan đã chạy thoát. Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ vật chứng.

*Số người bị bắt gồm:*

- Nguyễn Duy M, sinh năm 1990, trú tại Thôn D, xã Th, huyện P, TP Hà Nội;
- Khuất Văn H1, sinh năm 1992, trú tại thôn Tr, xã Th, huyện P, TP Hà Nội;
- Lê Huy N, sinh năm 1993, trú tại Cụm 5, xã Thọ Xuân, huyện Đan Phượng, TP Hà Nội.

Ngoài ra, khi bắt giữ có mặt bà Nguyễn Thị M2 là chủ trang trại, Lực lượng Công an đã dẫn giải về trụ sở làm việc.

Quá trình điều tra làm rõ các đối tượng chạy trốn gồm: Khuất Hữu H (sinh năm 1990, trú tại thôn B, xã Th, huyện P, Hà Nội) và Trần Văn S (sinh năm 1993, trú tại phường Ph, quận H, Hà Nội).

*Vật chứng thu giữ gồm:*

\* Thu tại chiếu bạc:

- + 01 (một) bát đĩa bằng sứ;
- + 04 (bốn) quân vị được cắt từ lá bài tú lơ khơ;
- + 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS max, màu vàng, đã qua sử dụng, bị vỡ màn hình (điện thoại của Khuất Hữu H).
- + 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS max, màu đen, đã qua sử dụng, mặt lưng bị nứt vỡ (điện thoại của Trần Văn S).
- + Số tiền 5.900.000 đồng (năm triệu chín trăm nghìn đồng) tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam đang lưu hành.

\* Thu giữ trên người:

- + Thu của Nguyễn Duy M: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus màu đen, đã qua sử dụng;
- + Thu của Khuất Văn H1: Số tiền 5.300.000 đồng (năm triệu ba trăm nghìn đồng) đang cầm trên tay; 01 (một) điện thoại Iphone 12 Promax màu vàng, có lắp sim, đã qua sử dụng;
- + Thu của Lê Huy N: Số tiền 1.600.000 đồng (một triệu sáu trăm nghìn đồng) đang cầm trên tay; số tiền 4.500.000 đồng (bốn triệu năm trăm nghìn đồng) trong người; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14 Promax màu vàng, đã qua sử dụng, có lắp sim.

Tổng số tiền đánh bạc thu giữ được khi bắt quả tang là 17.300.000 đồng (*Mười bảy triệu ba trăm nghìn đồng*).

Đến ngày 23, 28/6/2023, Khuất Hữu H, Trần Văn S đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phúc Thọ đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

*Quá trình điều tra đã xác định:* Khoảng 22 giờ 30 ngày 20/6/2023, Lê Huy N đến nhà Khuất Hữu H. Tại đây, Hữu H rủ N đi đánh bạc, N đồng ý. Sau đó, Hữu H gọi điện rủ Nguyễn Duy M đến trang trại nhà bà Nguyễn Thị M2 để đánh bạc (bà M2 là dì của Hữu H). Do biết trang trại nhà bà M2 không có cửa cổng, thường vắng người, nên Hữu H rủ mọi người đến đánh bạc. M đồng ý và gọi điện thoại rủ Khuất Văn H1 đến đánh bạc, nhưng H1 không biết đường nên M đến đón H1. Lúc này, N bảo Hữu H quay lại phòng trọ của mình tại địa chỉ: Thôn Tr, xã Th, huyện P để rủ Trần Văn S là bạn cùng phòng trọ đi đánh bạc. Khi về phòng trọ, N rủ S đi đánh bạc, S đồng ý. Khi cả ba người quay lại trang trại nhà bà M2, thấy cổng không có cửa, gian nhà ngang mở cửa, gian nhà chính tắt điện, không thấy ai nên Hữu H, N và S đi vào gian nhà ngang ngồi đợi. Một lúc sau, có M và H1 đến, thì Hữu H bảo mọi người chơi xóc đĩa ăn tiền. Thấy vậy, S tự mình vào trong gian bếp lấy bộ bát đĩa

bằng sứ để xuống chiếu đã dải sẵn, rồi dùng kéo cắt lá bài tú lơ khơ để làm quân vị. Sau đó, M cầm bộ bát đĩa xóc cái và tham gia đánh bạc cùng Hữu H, H1, N và S. Đến khoảng 01 giờ 00 sáng ngày 21/6/2023, khi các đối tượng đang đánh bạc thì bị lực lượng Công an đến bắt quả tang và bắt giữ: Nguyễn Duy M, Khuất Văn H1, Lê Huy N, còn Khuất Hữu H và Trần Văn S chạy thoát được. Trong quá trình bỏ chạy, Khuất Hữu H cầm theo số tiền 5.000.000 đồng, Trần Văn S cầm theo số tiền 2.000.000 đồng là tiền sử dụng để đánh bạc. Sau khi đầu thú, Hữu H và S đã tự nguyện giao nộp lại tiền cho cơ quan Công an.

*Về cách thức đánh bạc cụ thể như sau:*

Các đối tượng đánh bạc sử dụng 01 bộ bát đĩa bằng sành sứ và 04 quân vị được cắt từ lá bài tú lơ khơ có một mặt trắng, một mặt đỏ làm dụng cụ đánh bạc. Chia ra làm 02 cửa chắn lẻ (*Chắn bên phải và lẻ bên trái người xóc cái*). Đặt 04 quân vị trên đĩa rồi úp bát lên, người xóc cái sẽ cầm đĩa và bát xóc lên cho các quân vị được tráo đổi một cách ngẫu nhiên. Xóc cái xong để bát đĩa xuống chỗ đánh bạc, những người tham gia chơi bắt đầu đặt tiền cược vào các cửa chắn, lẻ với mức đặt cược thấp nhất là 100.000 đồng, cao nhất là 500.000 đồng. Sau khi đặt cược xong người xóc cái sẽ mở bát, nếu về chắn thì cửa chắn thắng, nếu về lẻ thì cửa lẻ thắng (*Chắn tức là trong 04 quân vị, thì có 02 hoặc 04 quân vị cùng màu, Lẻ tức là có 01 hoặc 03 quân vị cùng màu*). Cửa nào thắng thì ngoài số tiền đã đặt cược, người thắng còn được thêm một số tiền bằng với số tiền đã đặt cược, cửa nào thua thì người chơi sẽ bị mất toàn bộ số tiền đã đặt cược. Nếu số tiền cược ở 2 cửa không bằng nhau (không cân) ai muốn thì có thể tự bỏ thêm tiền để bù vào số tiền chênh lệch, nếu không ai bỏ thêm tiền để bù vào thì mọi người thu hồi lại phần tiền đặt cược thừa ra.

*Tại Cơ quan điều tra, các bị can đã khai nhận như sau:*

- Khuất Hữu H khai nhận: Khoảng 22 giờ 30 ngày 20/6/2023, khi N đến nhà H chơi thì H rủ đi đánh bạc. N đồng ý. Sau đó H gọi điện rủ M đến trang trại nhà bà M2 để đánh bạc. H sử dụng 700.000 đồng để đánh bạc. Đến khi bị bắt quả tang, H đang thắng khoảng 8.000.000 đồng, do hoảng sợ H vút xuống chiếu 2.300.000 đồng đang cầm trên tay và 01 điện thoại di động Iphone XS Max màu vàng rồi bỏ chạy, số tiền còn lại H để trong cặp quần, về đến nhà H đếm được 5.000.000 đồng. Số tiền này H đã tự nguyện giao nộp cơ quan công an.

Ngoài ra, Hữu H còn khai nhận: trước khi tham gia đánh bạc, H có gọi điện rủ Kiều Văn Th2 (sinh năm 1988, trú tại thôn Tr, xã Th, huyện P, Hà Nội) tham gia đánh bạc, nhưng do Th2 bận đi làm nên không tham gia.

- Nguyễn Duy M khai nhận: Sau khi Hữu H rủ M đến trang trại nhà bà M2 để đánh bạc thì M gọi điện thoại rủ Khuất Văn H1 đi đánh bạc. Khuất Văn H1 đồng ý rồi cùng M đến trang trại nhà bà M2 để đánh bạc. M là người xóc cái cho Khuất Hữu H, Khuất Văn H1, N và S đánh bạc. M sử dụng khoảng 6.000.000 đồng để đánh bạc, khi bị bắt quả tang M đang thua, số tiền còn lại M vút xuống chiếu.

- Lê Huy N khai nhận: Hữu H rủ N đi đánh bạc, N đồng ý và rủ Trần Văn S. Sau đó cả ba đi đến trang trại nhà bà M2 để đánh bạc. N mang khoảng 7.000.000

đồng để đánh bạc, khi bị bắt quả tang N đang thua, bị thu giữ 1.600.000 đồng cầm trên tay và 4.500.000 đồng trên người.

- Khuất Văn H1 khai nhận: Khoảng 22 giờ 30 phút, M gọi điện rủ H1 đi đánh bạc, H1 đồng ý rồi M đến đón H1. Sau đó, cả hai đi đến trang trại nhà bà M2 để đánh bạc. Khi đi đánh bạc, H1 mang theo 8.000.000 đồng và sử dụng để đánh bạc. Đến khi bị bắt quả tang, H1 thua 2.700.000 đồng, còn lại 5.300.000 đồng đang cầm trên tay và bị thu giữ.

- Trần Văn S khai nhận: Khoảng 22 giờ 00 ngày 20/6/2023, S đang ở phòng trọ thì N về phòng trọ rủ S đi đánh bạc, S đồng ý. Đến trang trại nhà bà M2, S tự vào bếp lấy bộ bát đĩa và cắt 04 quân vị để làm dụng cụ chơi đánh bạc. Khi đi đánh bạc, S mang khoảng 3.000.000 đồng để sử dụng đánh bạc, đến khi bị bắt quả tang, S thua khoảng 1.000.000 đồng, do hoảng sợ đã vứt lại 01 điện thoại di động Iphone XS màu đen rồi bỏ chạy, số tiền còn lại để trong túi quần, về đến nhà S đếm được 2.000.000 đồng. Số tiền này S đã tự nguyện giao nộp cơ quan công an.

**\* Về vật chứng thu giữ:**

- Đối với 01 (một) bát đĩa bằng sứ; 04 (bốn) quân vị được cắt từ lá bài tứ lơ khơ: là vật chứng liên quan đến hành vi phạm tội, chuyển đến kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phúc Thọ để bảo quản, chờ xử lý theo quy định của pháp luật.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS max, màu vàng, đã qua sử dụng, màn hình bị nứt vỡ, có lắp 01 sim, thu của Khuất Hữu H; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus màu đen, có lắp 01 sim, đã qua sử dụng, thu của Nguyễn Duy M; 01 (một) điện thoại Iphone 12 Promax màu vàng, có lắp 01 sim, đã qua sử dụng, thu của Khuất Văn H1; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14 Promax màu vàng, đã lắp 01 sim, đã qua sử dụng, thu của Lê Huy N; 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Iphone XS max màu đen, mặt lưng bị nứt vỡ không rõ hình, có lắp 01 sim, thu của Trần Văn S. Đây là vật chứng, tài sản liên quan trong vụ án, chuyển đến kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phúc Thọ để bảo quản, chờ xử lý theo quy định của pháp luật.

+ Đối với số tiền 24.300.000 đồng (*Hai mươi tư triệu ba trăm nghìn đồng*) tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam đang lưu hành là số tiền mà các bị cáo sử dụng để đánh bạc, trong đó: số tiền thu khi bắt quả tang là 17.300.000 đồng và 7.000.000 đồng là tiền do Khuất Hữu H, Trần Văn S tự nguyện giao nộp, khai nhận là tiền dùng đánh bạc khi bỏ chạy đã mang theo, chuyển vào tài khoản tạm gửi của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phúc Thọ mở tại Kho bạc Nhà nước huyện Phúc Thọ để chờ xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại bản Cáo trạng số 88/CT - VKSPT ngày 29- 9- 2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện P, TP Hà Nội đã truy tố Khuất Hữu H, Nguyễn Duy M, Khuất Văn H1, Trần Văn S, Lê Huy N về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Viện kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ đã truy tố.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị HĐXX tuyên bố các bị cáo Khuất Hữu H, Nguyễn Duy M, Khuất Văn H1, Trần Văn S, Lê Huy N phạm tội “Đánh bạc”.

Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, 58, Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt Nguyễn Duy M từ 15 – 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 30 đến 36 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, 58, Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt Khuất Văn H1 và Lê Huy N mỗi bị cáo từ 09 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, 58, Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt Khuất Hữu H và Trần Văn S mỗi bị cáo từ 06 đến 9 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao các bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Các bị cáo có hoàn cảnh khó khăn nên không đề cập phạt bổ sung bằng tiền,

Về xử lý vật chứng: Đề nghị HĐXX áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tuyên tịch tiêu hủy 01 (một) bát đĩa bằng sứ; 04 quân vị được cất từ lá bài tứ lơ khơ.

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 03 chiếc điện thoại di động thu được của các bị cáo M, Hữu H, H1 và số tiền 24.300.000đ (Hai mươi bốn triệu ba trăm nghìn đồng). Trả lại 02 chiếc điện thoại cho các bị cáo N, S.

Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy, các hành vi, quyết định tố tụng đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ. Như vậy, có đủ cơ sở để Hội đồng xét xử kết luận:

Khoảng 01 giờ 00 phút ngày 21/6/2023, Khuất Hữu H, Nguyễn Duy M, Khuất Văn H1, Lê Huy N và Trần Văn S có hành vi đánh bạc dưới hình thức chơi xóc đĩa

ăn tiền tại trang trại của nhà bà Nguyễn Thị M2, thuộc thôn B xã Th, huyện P, Hà Nội với tổng số tiền dùng đánh bạc là 24.300.000 đồng (*Hai mươi bốn triệu ba trăm nghìn đồng*) thì bị Công an huyện Phúc Thọ bắt quả tang.

Hành vi của các bị cáo đã phạm vào tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ truy tố các bị cáo về tội “Đánh bạc” theo quy định tại Khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là có căn cứ và đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến an toàn, trật tự công cộng, nếp sống văn minh của xã hội, ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an ở địa phương. Do vậy cần có biện pháp xử lý nghiêm khắc để đảm bảo răn đe và giáo dục các bị cáo.

[3] Về tình tiết tăng nặng giảm nhẹ:

- Tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng
- Tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên đều được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Trừ bị cáo M, các bị cáo còn lại đều phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên đều được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Các bị cáo Khuất Hữu H và Trần Văn S đầu thú và tự nguyện giao nộp lại số tiền đánh bạc; Riêng bị cáo M có hoàn cảnh gia đình khó khăn, mẹ bị khuyết tật nặng, bị cáo đang trực tiếp chăm sóc mẹ. Bên gia đình vợ bị cáo M có cụ Bùi Phú Th3 là cụ của vợ bị cáo là người có công với Cách mạng, bên gia đình bị cáo M có ông Nguyễn Duy C (là em trai của ông nội bị cáo) là liệt sỹ, gia đình bị cáo đang thờ cúng liệt sỹ Nguyễn Duy C nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4]. Xét vai trò của các bị cáo trong vụ án này:

Trong vụ án này, các bị cáo bột phát rủ nhau đánh bạc, không có sự bàn bạc phân công vai trò nên chỉ là đồng phạm giản đơn. Các bị cáo có vai trò ngang nhau: Bị cáo Hữu H khởi xướng, bị cáo S cất quân vị, lấy bát đĩa, bị cáo M, N rủ thêm người. Tuy nhiên, bị cáo M đã một lần bị kết án về tội Đánh bạc, tuy đã được xóa án tích nhưng thể hiện nhân thân không tốt nên phải chịu mức án nghiêm khắc hơn các bị cáo khác.

Xét bị cáo M tuy đã bị kết án nhưng đã được xóa án tích, có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên không cần thiết phải cách ly người phạm tội khỏi xã hội nên HĐXX xét thấy cho bị cáo M được hưởng mức án treo cũng đủ để răn đe giáo dục. Các bị cáo khác đều có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên HĐXX cho các bị cáo N, Văn H1 hưởng mức án treo và các bị cáo S, Hữu H mức án cải tạo không giam giữ cũng đủ để răn đe giáo dục, thể hiện tính nhân đạo của pháp luật.

Các bị cáo có hoàn cảnh khó khăn nên không bị phạt bổ sung bằng tiền và không khấu trừ thu nhập.

- Đối với bà Nguyễn Thị M2 là chủ trang trại: Quá trình điều tra xác định, bà M2 hoàn toàn không biết việc các đối tượng đến đánh bạc tại trang trại của mình, vì

trang trại không có cửa cổng, gian nhà ngang và bếp không khóa, thời gian đó bà M2 cùng cháu nhỏ đi ngủ sớm, đến khi nghe thấy tiếng ồn ào thức dậy mới biết việc các đối tượng đánh bạc bị Công an bắt quả tang, bà M2 không có hành vi gì liên quan đến việc đánh bạc, không được hưởng lợi ích gì. Do đó, cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

- Đối với anh Khuất Hữu V (con trai bà M2) thường xuyên sinh sống tại trang trại nhà bà M2, nhưng buổi tối hôm đó, anh V đi làm thuê, không có mặt tại trang trại, không biết việc các đối tượng đến trang trại đánh bạc, không được hưởng lợi ích gì từ việc đánh bạc nên cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

- Đối với anh Kiều Văn Th2 người mà Khuất Hữu H khai có rủ đi đánh bạc, nhưng quá trình điều tra xác định, anh Th2 không tham gia đánh bạc. Vì vậy, không có căn cứ để xem xét xử lý.

[5] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 (một) bát đĩa bằng sứ; 04 quân vị được cất từ lá bài tú lơ khơ là công cụ phạm tội cần tịch thu hủy

Đối với 03 chiếc điện thoại di động thu của các bị cáo Hữu H, Văn H1, M: Xác định là phương tiện các bị cáo sử dụng để liên lạc rủ nhau đi đánh bạc nên cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

Đối với số tiền 24.300.000đ (Hai mươi bốn triệu ba trăm nghìn đồng) là tiền thu được của các đối tượng trong chiếu bạc và trên người các bị cáo là tiền thực hiện hành vi vi phạm pháp luật nên cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

Đối với 02 chiếc điện thoại di động thu của các bị cáo N và S: Xác định những chiếc điện thoại này không có liên quan gì đến hành vi đánh bạc của các bị cáo nên trả lại cho các bị cáo.

[6] Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

## **QUYẾT ĐỊNH**

[1]. Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt: Nguyễn Duy M 15 (Mười lăm) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội Đánh bạc. Thời gian thử thách 30 (Ba mươi) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Duy M cho UBND xã Th, huyện P, TP Hà Nội giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

[2] Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 65 Bộ luật hình sự:

- Xử phạt các bị cáo Khuất Văn H1, Lê Huy N mỗi bị cáo 10 (Mười) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội Đánh bạc. Thời gian thử thách 20 (Hai mươi) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Khuất Văn H1 cho UBND xã Th, huyện P, TP Hà Nội giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách;

Giao bị cáo Lê Huy N cho UBND xã TX, huyện Đ, TP Hà Nội giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

[3] Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 36 Bộ luật hình sự:

Xử phạt các bị cáo Khuất Hữu H và bị cáo Trần Văn S mỗi bị cáo 9 (chín) tháng cải tạo không giam giữ về tội Đánh bạc. Bị cáo Hữu H được trừ 06 ngày đã tạm giữ = 18 ngày cải tạo không giam giữ, bị cáo Hữu H còn phải chấp hành 08 (Tám) tháng 12 (Mười hai) ngày cải tạo không giam giữ.

Giao bị cáo Khuất Hữu H cho UBND xã Th, huyện P, TP Hà Nội giám sát, giáo dục. Thời điểm bắt đầu chấp hành án phạt cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan thi hành án hình sự Công an huyện Phúc Thọ nhận được quyết định thi hành án.

Giao bị cáo Trần Văn S cho UBND phường Ph, quận H, TP Hà Nội giám sát, giáo dục. Thời điểm bắt đầu chấp hành án phạt cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan thi hành án hình sự Công an quận Hà Đông nhận được quyết định thi hành án.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 24.300.000đ (Hai mươi bốn triệu ba trăm nghìn đồng); 01 (một) điện thoại di động kiểu dáng Iphone XS max màu vàng, đã cũ, màn hình bị nứt vỡ, có lắp 01 sim; 01 (một) điện thoại di động kiểu dáng Iphone 12 Promax màu vàng, đã cũ, có lắp 01 sim; 01 (một) điện thoại di động kiểu dáng Iphone 8 plus màu đen, đã cũ, có lắp 01 sim.

- Trả lại bị cáo Trần Văn S 01 (một) điện thoại di động kiểu dáng Iphone XS max màu đen, đã cũ, mặt lưng bị nứt vỡ, có lắp 01 sim; Trả lại bị cáo Lê Huy N 01 (một) điện thoại di động kiểu dáng Iphone 14 Pro max màu vàng, đã cũ, có lắp 01 sim.

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bát đĩa bằng sứ; 04 quân vị được cất từ lá bài tứ lơ khơ.

Vật chứng đang được lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Phúc Thọ theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 09/10/2023.

Số tiền 24.300.000đ (Hai mươi bốn triệu ba trăm nghìn đồng) đã được nộp vào ngân hàng theo Giấy nộp tiền ngày 03/10/2023.

Về án phí: Căn cứ Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 332, 333 Bộ luật tố tụng hình sự, các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

**Nơi nhận:**

- TAND TP Hà Nội;
- CA, CCTHA, VKSND huyện P;
- Các bị cáo;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Đỗ Thị Minh Loan**

**HỘI THẨM NHÂN DÂN**

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

